

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật THADS năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014 và 2022.

Căn cứ Bản án số 45/2024/DSST ngày 09 tháng 8 năm 2024; Quyết định số 67/QĐST-DS ngày 6/8/2024; Quyết định số 49/QĐST-DS ngày 3/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 233/QĐ-CCTHADS ngày 4/11/2024; số 1170/QĐ-CCTHADS ngày 12/8/2024; số 1059/QĐ-CCTHADS ngày 22/7/2024; số 1058/QĐ-CCTHADS ngày 22/7/2024; số 1168/QĐ-CCTHADS ngày 12/8/2024; số 232/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 11/QĐ-THADS(14) ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 19/12/2025 của Phòng THADS khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ thông báo kết quả lựa chọn công ty Thẩm Định Giá ngày 24/12/2025 của Phòng THADS khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ việc nhận kết quả thẩm định giá ngày 29/12/2025 theo chứng thư thẩm định giá số 324/2025/142/CT-TĐG-MDC.BRVT ngày 26/12/2025 của Công ty cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt, chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông báo số 134/TB-THADS(14) ngày 12/01/2026 về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản.

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản số 15/HĐ-ĐG ngày 12/01/2026 giữa Trung tâm dịch vụ đấu giá Tài Sản Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng THADS Khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông báo bán đấu giá số: 417/TBĐG ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm dịch vụ đấu giá Tài Sản Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức bán đấu giá tài sản của ông Ngô Anh Hiếu và bà Đỗ Thị Lệ Hằng có địa chỉ: Tổ 33, thôn Thạch Long, thị trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tài sản bán đấu giá gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích 1053m² (ONT=150m²+ CLN= 903m²) thửa đất số 499, tờ bản đồ số 19, địa chỉ: xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh). Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 997675 ngày 31/3/2021, chuyển nhượng cho ông Ngô Anh Hiếu và bà Đỗ Thị Lệ Hằng ngày 16/12/2015.

Tài sản nêu trên sau khi được cấp đổi khu đo là thửa đất số 361, tờ bản đồ số 60, địa chỉ: xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích 1004.2m² (ONT=150m² + CLN= 854.2m²). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số AA 03335315 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký Đất Đai số 36 cấp ngày 22/10/2025 cho ông Ngô Anh Hiếu và bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

| Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Diện tích (m ²) |
|-------------------|---|-----------------------------|
| Quyền sử dụng đất | <p>* Diện tích đất yêu cầu thẩm định giá: 1.004,2m² đất (150m² đất ở tại nông thôn và 854,2m² đất trồng cây lâu năm) và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 361, tờ bản đồ số 60, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất số AA 03335315 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai số 36 cấp ngày 22/10/2025 cho ông Ngô Anh Hiếu và bà Đỗ Thị Lệ Hằng.</p> <p>* Vị trí tứ cận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng Bắc giáp thửa 189, tờ bản đồ 60; - Hướng Nam giáp đường; - Hướng Đông giáp thửa 360, tờ bản đồ 60; - Hướng Tây giáp thửa 362, tờ bản đồ 60; <p>Vị trí thửa đất: Thửa đất tiếp giáp đường nhựa rộng khoảng 6m, cách Quốc lộ 56 khoảng 500m, cách chợ Kim Long khoảng 1,2km, nằm trong khu vực dân cư ổn định.</p> <p>Vị trí tọa độ trên google maps: 10.70006, 107.24918.</p> <p>Mục đích sử dụng: 150m² đất ở tại nông thôn (ONT) và 854,2m² đất trồng cây lâu năm (CLN).</p> | 1.004,2m ² |

| Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Diện tích (m ²) |
|-------------|--|-----------------------------|
| | <p>Thời hạn sử dụng: ONT – Lâu dài; CLN –2043.</p> <p>Thông tin quy hoạch tham khảo tại “app QH BRVT”: Thửa đất nằm trong quy hoạch đất ở và đất giao thông.</p> <p>Hình dáng thửa đất: Vuông vức</p> <p>Mặt tiền: 29,07m</p> <p>Chiều sâu trung bình: 34,75m</p> <p>Hạ tầng cơ sở xung quanh: Hoàn thiện.</p> <p>Địa thế: Bằng phẳng.</p> <p>Khả năng sinh lợi: Khá.</p> <p>Hiện trạng: Trên đất có công trình xây dựng đã qua sử dụng và cây trồng.</p> <p>Ghi chú: Các số liệu về diện tích, mục đích sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất, ... MDC.HCM căn cứ vào hồ sơ pháp lý liên quan đến tài sản thẩm định giá do khách hàng cung cấp, kết hợp khảo sát hiện trạng tài sản thẩm định giá dưới sự chứng kiến của khách hàng và các bên liên quan.</p> | |

1.1.1. Công trình xây dựng đã qua sử dụng gắn liền trên đất:

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|--|-----------------------|--|----------------|----------|
| <p>* Pháp lý công trình xây dựng gắn liền trên đất: Các công trình xây dựng trên diện tích 1.004,2m² đất (150m² đất ở tại nông thôn và 854,2m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa đất số 361, tờ bản đồ số 60, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất số AA 03335315 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai số 36 cấp ngày 22/10/2025.</p> | | | | |
| 1 | Nhà ở và quày pha chế | <p>* Diện tích xây dựng: 91m².</p> <p>* Cấu trúc: 01 tầng gồm 02 phòng ngủ và 01 quày pha chế</p> <p>* Kết cấu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Móng, cột bê tông cốt thép; - Tường xây gạch, sơn nước + ốp gạch; | m ² | 91 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|-------------|--|----------------|----------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Nền gạch ceramic + gạch tàu; - Khung đỡ mái tổ hợp sắt, mái lợp ngói 22v/m²; - Cửa khung sắt kính + nhôm kính. - Khu pha chế: Hệ thống khung cột sắt; Khu bếp thành xây gạch, ốp gạch ceramic, cao 1,2m, bệ đá granite. - Quầy tiếp tân: Thành xây gạch, ốp gạch ceramic, cao 1,2m, bệ đá granite <p>* Hiện trạng: 01 bức tường và một phần diện tích phòng ngủ xây dựng trên thửa đất số 362, tờ bản đồ 60 (không kê biên với phần diện tích trên).</p> <p>* Chất lượng còn lại: 50%</p> | | |
| 2 | Mai che | <p>* Diện tích xây dựng: 87,36m².</p> <p>* Kết cấu: Nền xây gạch, cao độ so với sân 0,5m, mặt nền lát gạch</p> | m ² | 87,36 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|--------------------------------|---|----------------|----------|
| | | ceramic; Cột, khung, kèo, xà gồ tổ hợp sắt, mái lợp tôn. * Hiện trạng: 01 bức tường và một phần diện tích xây dựng trên thửa đất số 362, tờ bản đồ 60 (không kê biên với phần diện tích trên). * Chất lượng còn lại: 50% | | |
| 3 | Nhà kho + khu vệ sinh biệt lập | * Diện tích xây dựng: 43,24m ² . * Cấu trúc: 01 tầng gồm 01 phòng kho + 01 khu vệ sinh nam + 01 khu vệ sinh nữ. * Kết cấu: - Móng đá, cột, đà bê tông cốt thép; - Tường xây gạch sơn nước. - Nền gạch ceramic; - Cửa nhôm + nhôm kính. - Mái lợp tôn, xà gồ sắt, trần thạch cao; - Thiết bị vệ sinh tương đối tốt. | m ² | 43,24 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|---------------------------|--|----------------|----------|
| | | <p>- Phía trên mái có 02 máy nước nóng năng lượng mặt trời + 01 tháp nước khung sắt V và 01 bồn nước Inox 1,5m³.</p> <p>* Hiện trạng: Ngưng sử dụng, các kết cấu có dấu hiệu xuống cấp.</p> <p>Chất lượng còn lại: 40%</p> | | |
| 4 | Mái che trước nhà vệ sinh | <p>* Diện tích xây dựng: 17,6m².</p> <p>* Kết cấu: Nền gạch tàu, 01 bức tường ngăn xây gạch dày 100, không tô, cao 2,8m; Khung, xà gỗ sắt tổ hợp, mái lợp tấm nhựa PVC.</p> <p>* Hiện trạng: Ngưng sử dụng, các kết cấu có dấu hiệu xuống cấp.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 40%</p> | m ² | 17,6 |
| 5 | Nền sân khấu | <p>* Diện tích xây dựng: 101,76m².</p> | m ² | 101,76 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|-------------|---|----------------|----------|
| | | <p>* Kết cấu: Thành nền xây gạch, cao độ 0,25m; Nền lát gạch tàu.</p> <p>* Hiện trạng: Ngung sử dụng, các kết cấu có dấu hiệu xuống cấp.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 30%</p> | | |
| 6 | Hồ cá | <p>* Diện tích khuôn viên xây dựng: 24m².</p> <p>* Kết cấu: Đáy bê tông cốt thép; Thành xây gạch cao 1m, trên bờ thành trang trí đá tự nhiên và 01 hòn non bộ, kích thước 4m x 1m, cao 1,5m.</p> <p>* Hiện trạng: Ngung sử dụng, các kết cấu có dấu hiệu xuống cấp.</p> <p>* Chất lượng còn lại: 35%</p> | m ² | 24 |
| 7 | Giếng khoan | <p>* Sâu 70m, đường kính 140mm.</p> <p>* Hiện trạng: Ngung sử dụng, có dấu hiệu xuống cấp.</p> | Chiếc | 01 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|------------------------------|---|----------------|----------|
| | | * Chất lượng còn lại: 50% | | |
| 8 | Tường trang trí gạch | * Chiều dài: 8m. * Kết cấu: Móng, cột, đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, 01 mặt ốp đá chẻ tự nhiên, cao 2,2m. * Chất lượng còn lại: 50% | m | 8 |
| 9 | Mái che nhựa PVC | * Diện tích: 42m ² . * Kết cấu: 02 cột sắt tổ hợp, khung, xà gồ sắt sắt, mái lợp tấm nhựa PVC. * Chất lượng còn lại: 50% | m ² | 42 |
| 10 | Sân Terrazzo gạch | * Diện tích: 374,4m ² . * Kết cấu: Nền đầm chặt, lát gạch terrazzo. * Chất lượng còn lại: 50% | m ² | 374,4 |
| 11 | Cổng và tường rào phía trước | * Chiều dài: 28,5m. * Kết cấu: - Cổng: Trụ xây gạch + bê tông cốt thép, kích thước 600 x 600, cao 3m; Cánh cổng khung sắt tổ hợp | m | 28,5 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|----------------|---|-----|----------|
| | | + ray, bánh trượt. - Tường rào phía dưới xây gạch, cao 1,05m, trên hàng rào khung sắt hộp cao 1,5m. * Chất lượng còn lại: 50% | | |
| 12 | Tường gạch thẻ | * Chiều dài: 5,7m, cao 2,7m. * Kết cấu: Móng, đà bê tông cốt thép; Tường xây gạch thẻ, không tô. * Chất lượng còn lại: 50% | m | 5,7 |

1.1.2. Cây trồng trên đất:

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm Kinh tế – Kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|-------------|--|-----|----------|
| 1 | Vú sữa | - Hoành góc 1,45m, cao 6m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| | | - Hoành góc 1,8m, cao 6m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| 2 | Sung | - Hoành góc 0,3m, cao 4m. | cây | 01 |

| Stt | Tên tài sản | Đặc điểm Kinh tế – Kỹ thuật | Đvt | Số lượng |
|-----|-------------|--|-----|----------|
| | | * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | | |
| 3 | Triết đồ | - Hoành gốc 1m, cao 2m. * Hiện trạng: Cây khô cành, sắp chết. | cây | 01 |
| 4 | Duối | - Hoành gốc 1,5m, cao 3m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| 5 | Mai | - Hoành gốc 0,5m, cao 3m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| 6 | Mận | - Hoành gốc 0,9m, cao 6m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| 7 | Khế | - Hoành gốc 1m, cao 5m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |
| | | - Hoành gốc 0,8m, cao 3m. * Hiện trạng: Cây phát triển bình thường. | cây | 01 |

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá hoặc mẫu tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan:

Người tham gia đấu giá đăng ký xem tài sản đấu giá, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan tại:

- Trụ sở chính Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, số 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Trụ sở 3 Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, tầng 2, số 83 Đồ Chiểu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm sẽ phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự để tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan trong giờ hành chính.

Thời gian: 03 ngày làm việc, liên tục từ ngày **21/01/2026** đến hết ngày **23/01/2026**.

Địa điểm xem tài sản: Tại xã Kim Long, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

2.1. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Thời gian: Từ 7 giờ 30 phút ngày **16/01/2026** đến 17 giờ 00 phút ngày **05/02/2026**.

2.2. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Trụ sở chính Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, số 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại liên hệ: 028.38115845;

- Trụ sở 3 Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, tầng 2, số 83 Đồ Chiểu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại liên hệ: 0254.3851252.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá

Viết bằng số: **7.810.271.000 đồng**.

Viết bằng chữ: Bảy tỷ, tám trăm mười triệu, hai trăm bảy mươi một nghìn đồng.

4. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

4.1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 600.000 đồng/hồ sơ.

4.2. Tiền đặt trước: 1.562.000.000 đồng (tương đương 20% giá khởi điểm).

4.3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: Từ 07 giờ 30 phút ngày **16/01/2026** đến 17 giờ 00 phút ngày **05/02/2026**.

4.4. Phương thức thanh toán tiền đặt trước: Chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh số: **0721000666768** tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – chi nhánh Kỳ Đồng.

***Ghi chú:** Người tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền đặt trước vào đúng số tài khoản nêu trên trong thời hạn quy định. Trường hợp người tham gia đấu giá nộp không đúng số tài khoản, không đúng số tiền đặt trước hoặc quá thời hạn quy định thì không đủ điều kiện tham gia đấu giá.*

5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

5.1. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá:

a) Thời gian: Từ 7 giờ 30 phút ngày **16/01/2026** đến 17 giờ 00 phút ngày **05/02/2026**.

b) Địa điểm:

- Trụ sở chính Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, số 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại liên hệ: 028.38115845;

- Trụ sở 3 Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, tầng 2, số 83 Đồ Chiểu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh; số điện thoại liên hệ: 0254.3851524.

6. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

6.1. Thời gian tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc **14 giờ 00 phút ngày 10/02/2026**.

6.2. Địa điểm tổ chức đấu giá: Tại trụ sở 3 Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, tầng 2, số 83 Đồ Chiểu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Hình thức, phương thức đấu giá:

7.1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.

7.2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

8. Bước giá, việc áp dụng bước giá tại các vòng đấu giá trong trường hợp cuộc đấu giá có bước giá và các vòng đấu giá

8.1. Bước giá: Cuộc đấu giá có áp dụng bước giá.

- Bước giá được xác định: Là mức chênh lệch giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề; bước giá được áp dụng mức chênh lệch tối thiểu.

- Bước giá quy định tài sản là: **30.000.000 đồng/01 bước giá**.

Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính và phù hợp với quy định của pháp luật khác có liên quan được đăng ký tham gia đấu giá, ngoại trừ những trường hợp quy định tại điểm d1, d2, d3 khoản 5 Điều 9 và khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016 sửa đổi bổ sung

2024. Khách hàng tham gia đấu giá phải cung cấp đầy đủ chứng từ đã nộp tiền đặt trước đúng thời hạn theo quy định nếu không cung cấp thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Đối với khách hàng tham gia đấu giá tài sản và người trúng đấu giá mua được tài sản phải đảm bảo đúng đối tượng được đăng ký nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Riêng đối với đất nông nghiệp, nếu khách hàng cá nhân phải đáp ứng điều kiện nhu cầu sử dụng và hạn mức theo quy định luật đất đai. Nếu khách hàng là tổ chức thì phải đáp ứng đủ điều kiện về nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp theo quy định của Luật đất đai.

- Khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ pháp lý, làm thủ tục chuyển nhượng, sang tên và các pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá.

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến **ông Ngô Anh Hiếu và bà Đỗ Thị Lệ Hằng** trước khi mở cuộc bán đấu giá (01) một ngày làm việc thì có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã, Kim Long;
- Viện kiểm sát nhân dân KV14;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Phạm Đức Trường).

CHẤP HÀNH VIÊN

Phạm Đức Trường